| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số:23/2020/HS-PT

Ngày 29 - 5 - 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Việt Trung;

Bà Nguyễn Thị Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Nhật Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

***- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị

*- Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Hồ Văn S**, sinh ngày 01/4/2003 tại H, Quảng Trị; nơi cư trú: thôn M , xã B , H, Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: V; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ A R và bà Hồ Thị M; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến ngày 04/9/2019. Bắt tạm giam từ ngày 18/10/2019 đến nay; có mặt.

**2. Hồ Văn X,** sinh ngày 01/01/2003 tại H, Quảng Trị; nơi cư trú: thôn M , xã B , huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: V; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M (đã chết) và bà Hồ Thị A R; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến ngày 04/9/2019. Bắt tạm giam từ ngày 18/10/2019 đến nay, có mặt.

**3. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Văn Sao:** Bà Hồ Thị M (mẹ ruột), sinh năm 1979, trú tại: thôn M , xã B , huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**4. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Văn X:** Bà Hồ Thị A R (mẹ ruột), sinh năm 1975, trú tại: thôn Xa Rô, xã B , huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**5. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S:** Bà Dương Thị L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**6. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn X:** Bà Lê Thị P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

**7. Người phiên dịch:** Ông Hồ Văn L, nơi công tác: Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2019, Hồ Văn S rủ Hồ Văn X ra thị trấn K mua áo quần, sau đó đến B thuộc Nghĩa trang liệt sỹ huyện H để chơi. Sao nói với X : *"X , đi qua Ka Túp mua ma túy"*, X đồng ý và điều khiển xe mô tô mượn của chị Hồ Thị T chở S đến bến đò thôn N, xã T rồi đi đò sang nước Lào. Khi sang Lào gặp người tên Long quốc tịch Lào dẫn Sao và X đến một ngôi nhà ở bản Ka Túp, huyện S, tỉnh S, nước Lào mua ma túy. Sao đưa X 400.000 đồng và nói *"X cầm tiền tí đưa cho người thanh niên đó"*. Sao đi vào trong nhà với Long, còn X đứng ở sân. Sao mua 400.000 đồng ma túy, Long đưa một bao nilon màu đen cho Sao, Sao cất vào bên trong túi quần rồi cùng với Long đi về. X điều khiển xe mô tô chở Sao trở về nhà. Khi đi đến khu vực đập tràn thuộc thôn X, xã B , huyện H thì X và Sao dừng lại cùng nhau sử dụng ma túy thì bị lực lượng tuần tra Đồn Biên Phòng B phát hiện thu giữ 11 viên nén hình trụ tròn màu hồng.

Kết luận giám định số 683/KLGĐ ngày 29/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 11 viên nén màu hồng được niêm phong trong bì ký hiệu MT-01 gửi đến giám định có khối lượng 1,1178g là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Sao và X khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 05/2019 cho đến trước ngày 26/8/2019, Sao đã cùng với X nhiều lần sang bản K, huyện S, tỉnh Savẳnnakhẹt, nước Lào mua ma túy của một số người không quen biết. Sau mỗi lần X chở S đi mua ma túy về thì S cho X sử dụng chung ma túy từ 1 đến 5 viên. Số ma túy còn lại Sao nhờ X thông báo cho các con nghiện ai cần đến gặp Sao mua ma túy. X đồng ý giúp Sao thông báo cho các đối tượng nghiện. T qua X , Sao đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Bán ma túy cho Hồ Văn L, sinh ngày 10/12/2004, ở thôn M , xã B nhiều lần, mỗi lần từ 01 đến 07 viên ma túy với giá 70.000 đồng đến 100.000 đồng/viên. Lần gần đây nhất là ngày 20/8/2019 Sao bán cho Lây 07 viên với giá 500.000 đồng.

Bán ma túy cho Hồ Văn Đ, ở thôn M , xã B nhiều lần, mỗi lần từ 01 đến 03 viên với giá 100.000 đồng/viên. Lần gần đây nhất vào ngày 20/8/2019 Sao bán cho Đắt 03 viên với giá 300.000 đồng.

Bán cho Hồ Văn Đ ở thôn M xã B nhiều lần, mỗi lần 01 đến 02 viên với giá 100.000 đồng/viên. Lần gần đây nhất là ngày 20/8/2019 bán 01 viên với giá 100.000 đồng.

Hồ Văn L, Hồ Văn Đ và Hồ Văn Đ  đều khai đã mua ma túy của Hồ Văn S và Hồ Văn X nhiều lần, lần gần nhất là vào ngày 20/8/2019 Hồ Văn L mua của Hồ Văn S 07 viên ma túy với giá 500.000 đồng, Hồ Văn Đ mua của Sao 03 viên ma túy với giá 300.000 đồng và Hồ Văn Đ mua của Sao 01 viên với giá 100.000 đồng; các lần mua trước đó L, Đ và L không nhớ ngày cụ thể.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 11/3/2020 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm b, e, g khoản 2, Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51;  điểm o khoản 1 Điều 52 ; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ Văn S 05 (năm) năm tù về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 18/10/2019), nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 26/8/2019 đến 04/9/2019.

Căn cứ vào điểm b, e, g khoản 2 Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 ; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn X 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 18/10/2019), nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến 04/9/2019.

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

*Ngày 19/3/2020, bị cáo Hồ Văn S có đơn kháng cáo với lý do:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Tại thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi nên suy nghĩ còn bồng bột, trình độ văn hóa thấp. Bố bị cáo là bệnh binh không lao động được, hiện nay chỉ còn mẹ nuôi bố và 04 đứa em. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về phụ giúp kinh tế gia đình, làm lại cuộc đời và trở thành một công dân có ích cho xã hội.

*Ngày 19/3/2020, bị cáo Hồ Văn X có đơn kháng cáo với lý do:* Bị cáo là người giúp sức chở bị cáo Hồ Văn S đi mua ma túy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, trình độ văn hóa thấp, phạm tội khi mới 16 tuổi nên nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật của Nhà nước và có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo nhận thấy khuyết điểm, thành khẩn khai báo, giúp đỡ cơ quan chức năng nhanh chóng làm sang tỏ nội dung vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án để bị cáo có cơ hội sớm được đoàn tụ với gia đình, sửa chữa sai lầm và trở thành một công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Sao: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, từ trước đến nay tôi chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu phạm tội, luôn chấp hành tốt các chính sách,

pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, suy nghĩ còn bồng bột, trình độ văn hóa thấp nên đã có hành vi sai trái. Bố bị cáo là bệnh binh, đang hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước, không lao động được; hiện nay chỉ một mình mẹ tôi lao động nuôi bố và 04 đứa em. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo và cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt so với mức án mà tòa án sơ thẩm đã tuyên để bị cáo có cơ hội hòa nhập với xã hội, sửa chữa sai lầm của mình. Đề nghị xử phạt bị cáo 4 năm tù là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn X : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, e, g khoản 2, Điều 251 BLHS; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ mức hình phạt mà tòa sơ thẩm đã tuyên cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2019, bị cáo Sao rủ bị cáo X qua nước CHDCND Lào mua 11 viên ma túy với giá 400.000 đồng. Khi trở về đến khu vực đập tràn thuộc thôn Xa Tuông, xã B , huyện H, bị cáo Sao và bị cáo X cùng nhau sử dụng ma túy thì bị phát hiện và thu giữ 11 viên ma túy có khối lượng là 1,1178g là ma túy loại Methamphetamine. Quá trình điều tra bị cáo Sao và bị cáo X đều khai nhận từ tháng 5/2919 đến trước ngày 26/8/2019 đã nhiều lần mua ma túy từ bản K, huyện S, tỉnh Savẳnnakhẹt, nước CHDCND Lào về sử dụng và bán lại, cụ thể: Ngày 20/8/2019 bán ma túy cho Hồ Văn Lây, sinh ngày 10/12/2004 là người dưới 16 tuổi 07 viên ma túy với giá 500.000 đồng; bán cho Hồ Văn Đắt 03 viên với giá 300.000 đồng; bán cho Hồ Văn Đ, sinh ngày 27/7/2003 là 01 viên với giá 100.000 đồng. Còn các lần mua trước đó L, Đ và L không nhớ ngày cụ thể. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Sao và bị cáo Xiền về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"Phạm tội 02 lần trở lên",* "*Bán ma túy cho người dưới 16 tuổi", " Qua biên giới"* quy định tại các điểm b, e, g khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệ hình sự: Bị cáo Sao là người khởi xướng, rủ bị cáo X tham gia vào việc mua bán ma túy, trong khi bị cáo X chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo Sao phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội"* quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải; tự thú quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, bị cáo Sao cung cấp giấy xác nhận bố bị cáo là bệnh binh; bị cáo X  cung cấp giấy chứng nhận hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, huyện H là một huyện miền núi sát biên giới Lào, tình hình mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn có diễn biến ngày càng phức tạp. Các loại tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng, thủ đoạn, hoạt động ngày càng tinh vi. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hồ Văn S 05 năm tù và bị cáo Hồ Văn X 42 tháng tù phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo, bác kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng  điểm b, e, g khoản 2, Điều 251; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 BLHS. Bị cáo Hồ Văn X được áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS. Bị cáo Sao áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Hồ Văn S 05 (Năm) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2019, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến 04/9/2019.

- Bị cáo Hồ Văn X 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2019, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến 04/9/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Văn S và bị cáo Hồ Văn X , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện H; (02 bản)
- Công an huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thu Hà**